

Số: 420/QĐ-THPT

Rạch Giá, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ quy tắc ứng xử - Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn
Năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN HÙNG SƠN

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ văn bản hướng dẫn số 354/HD-SGDĐT ngày 10/3/2017 của Sở GDĐT về việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; Công văn 1374/SGDĐT-GDTEX ngày 05/8/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục; Kế hoạch số 917/KH-SGDĐT ngày 30/3/2023 về Thực hiện việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ;

Căn cứ ý kiến thống nhất tại phiên họp toàn trường ngày 29/9/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định là Bộ quy tắc ứng xử văn hóa của trường THPT Nguyễn Hùng Sơn từ năm học 2024 - 2025.

Điều 2. Toàn thể viên chức, nhân viên, người lao động và học sinh trường THPT Nguyễn Hùng Sơn có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Thành ủy Rạch Giá;
- Như Điều 2/QĐ;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, HĐ TĐ-KT trường.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Mai

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HOÁ
Thực hiện trong trường THPT Nguyễn Hùng Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 420/QĐ-THPT ngày 03/10/2024
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Hùng Sơn)

Chương I
MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG, NGUYÊN TẮC
VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 1. Mục đích

1. Bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp giáo dục. Xây dựng văn hoá học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường.
2. Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực đối với viên chức, nhân viên, học sinh trong hoạt động công vụ, hoạt động giáo dục hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ viên chức, nhân viên và học sinh có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên, học sinh trong nhà trường và những đối tượng khác có liên quan (cha mẹ học sinh, khách, ...)

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng bộ quy tắc ứng xử

- Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống và hoàn thiện nhân cách học sinh;
- Phù hợp với các chuẩn mực đạo đức đã được xã hội thừa nhận.
- Phù hợp với quy định của pháp luật.
- Phù hợp với mục tiêu, đặc điểm của nhà trường, ngành Giáo dục; đảm bảo tính thực tiễn và tính khả thi.
- Bảo đảm tính dân chủ và nhân văn.

Điều 4. Yêu cầu đối với bộ quy tắc ứng xử

- Phải rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ kiểm tra.
- Nội dung phải được thảo luận dân chủ và đồng thuận của các thành viên trong nhà trường.
- Thể hiện được mối quan hệ nhân văn và thân thiện giữa con người với con người (thầy/cô - thầy/cô, thầy/cô - học sinh, thầy/cô - CMHS, học sinh - học sinh, học sinh - CMHS) và quan hệ giữa con người với thiên nhiên, cảnh quan, cộng đồng xã hội.
- Phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá trong quá trình triển khai; kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với tình hình thực tế.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA VIÊN CHỨC, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC SINH TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 5. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh - sạch - đẹp.
4. Không hút thuốc lá trong phòng làm việc, trong khuôn viên trường; không sử dụng chất cấm trong nhà trường theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
5. Không sử dụng đồ uống có cồn tại công sở, trừ trường hợp được sự đồng ý của lãnh đạo đơn vị vào các dịp liên hoan, lễ, tết, tiếp khách ngoại giao.
6. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến nhà trường, đến môi trường giáo dục. Thực hiện tốt Luật an ninh mạng.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 6. Quy tắc ứng xử của viên chức, nhân viên và người lao động

1. Đối với bản thân

- Có lập trường tư tưởng vững vàng.
- Luôn trau dồi đạo đức nhà giáo, người làm việc trong môi trường giáo dục, tuyệt đối không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kỷ luật, kỷ cương của ngành. Không sử dụng điện thoại, làm việc khác khi giảng dạy, hội họp; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể.
- Tận tụy, nhiệt tình, sáng tạo trong công việc, giảng dạy, trong các phong trào thi đua, các hoạt động do trường tổ chức, thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn, chương trình và kế hoạch dạy học và Chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm.
- Trang phục phải gọn gàng, chỉnh tề phù hợp với môi trường sư phạm. Khi lên lớp buổi sáng, Giáo viên nam mặc áo sơ mi, quần tây (khuyến khích màu xanh nhạt hoặc đen); Giáo viên nữ mặc bộ áo dài truyền thống. Khi thực hiện nhiệm vụ

hành chính hoặc làm nhiệm vụ vào các buổi chiều và ngày Thứ Bảy, nữ viên chức có thể mặc áo dài hoặc trang phục công sở đảm bảo kín đáo, lịch sự. Viên chức, nhân viên có trang phục riêng (Giáo viên Tổ Thể dục & QPAN, nhân viên Y tế, nhân viên Bảo vệ,...) thì thực hiện theo quy định của pháp luật. Nhân viên phục vụ sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc.

- Có lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, văn minh, lịch sự.
- Luôn có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tích cực tham gia các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động.
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân, cơ quan, nhà ở, nơi công cộng; có ý thức bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nhà trường xanh – sạch – đẹp.

2. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp

a) Ứng xử với cấp trên:

- Chấp hành nghiêm túc các qui định và nhiệm vụ được phân công. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.
- Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo. Đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên và tập thể nhà trường.

b) Ứng xử với cấp dưới:

- Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật nhà trường, việc thực hiện quy chế chuyên môn.
- Gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành đồng viên, chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong công việc, cuộc sống của cấp dưới.
- Tôn trọng cấp dưới, cởi mở và thân tình. Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

c) Ứng xử với đồng nghiệp:

- Tôn trọng, chân thành đóng góp xây dựng và bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp; không ghen ghét, đố kỵ, lôi kéo phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ.
- Hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Cảm thông, chia sẻ những khó khăn trong công việc cũng như trong cuộc sống.
- Luôn giữ gìn sự đoàn kết nội bộ và thương yêu đùm bọc lẫn nhau.

3. Ứng xử trong hội họp, sinh hoạt tập thể

- Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị. Có mặt trước giờ quy định ít nhất 05 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ các quy định của Ban tổ chức điều hành cuộc họp, hội nghị, hội thảo.

- Trong cuộc họp:

+ Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ im lặng, muốn sử dụng thì xin phép chủ tọa để ra ngoài; không làm ảnh hưởng đến người khác.

+ Giữ gìn trật tự, tập trung theo dõi, nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng, không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, không ra ngoài, đi lại tùy tiện trong phòng họp,

+ Phát biểu thảo luận theo điều hành của chủ tọa hoặc Ban tổ chức. Ý kiến phát biểu phải mang tính xây dựng, thể hiện thành ý; nội dung phải trọng tâm. Mỗi lượt phát biểu của giáo viên, nhân viên không quá 07 phút. Tôn trọng ý kiến của nhau, có quyền bảo lưu ý kiến nhưng phải chấp hành ý kiến kết luận của chủ tọa hoặc nghị quyết của hội nghị; tranh luận nhưng phải đảm bảo không khí đoàn kết, hoà thuận. Lời nói phải từ tốn, xưng hô phải lễ độ, không được lợi dụng quyền được phát biểu để gây mất trật tự làm ảnh hưởng nội dung cuộc họp. Tùy vào nội dung trao đổi, chủ tọa hoặc ban tổ chức có ý kiến phản hồi; trường hợp không đủ thời gian và chưa trả lời các ý kiến tại phiên họp, chủ tọa bố trí một phiên họp khác hoặc trả lời bằng văn bản.

- Kết thúc cuộc họp: Dọn dẹp lại chỗ ngồi (bàn, ghế, ngăn bàn) trước khi ra về; không xô đẩy, chen lấn.

4. Ứng xử với người thân trong gia đình

- Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng gia đình văn hoá, hoà thuận, hạnh phúc.

- Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định; không được tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác xa hoa, lãng phí hoặc để vụ lợi.

5. Ứng xử với học sinh

- Thân ái, gần gũi, tôn trọng, thương yêu học sinh, biết chia sẻ và đồng cảm với học sinh, sẵn sàng giúp đỡ học sinh với tinh thần và trách nhiệm cao của nhà giáo. Trao đổi, hướng dẫn, giáo dục học sinh phải dùng lời nói rõ ràng, đúng mực.

- Không xúc phạm thân thể, danh dự, nhân phẩm học sinh; không có thái độ trù dập học sinh; luôn có thái độ đúng mực với học sinh.

- Khách quan, công bằng, minh bạch trong đánh giá, nhận xét, luôn động viên và khuyến khích, trân trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập, rèn luyện.

- Gương mẫu trên mọi phương diện, là tấm gương sáng cho học sinh học tập và noi theo.

6. Ứng xử với cha mẹ học sinh và khách đến làm việc

- Hoà đồng, vui vẻ, cởi mở khi tiếp xúc với mọi người.

- Lắng nghe, tôn trọng những ý kiến của phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Tận tình hướng dẫn, giải thích cụ thể, rõ ràng những vấn đề còn vướng mắc của mọi người trong thẩm quyền được giao.

7. Ứng xử với nhân dân nơi cư trú

- gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, chính sách của chính quyền, đoàn thể nơi cư trú.

- Kính trọng, lễ phép với người già, người lớn tuổi. Cư xử đúng mực với mọi người. Tương trợ, giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, khó khăn.

- Không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi cư trú. Không tham gia, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

8. Ứng xử nơi công cộng

- Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người tàn tật khi đi xe buýt, khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường.

- Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về hành vi vi phạm pháp luật.

- Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục. Luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

Điều 7. Giao tiếp và ứng xử của học sinh

1. Đối với bản thân

- Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.

- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông. Tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

- Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập. Biết tự học, tự nghiên cứu.

- Không được nói dối và bao che những khuyết điểm của người khác.

- Luôn có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp học, trường học, nhà ở và nơi công cộng; giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường; bảo vệ môi trường.

- Thực hiện nghiêm túc, chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, Nhà nước, các cấp lãnh đạo.

2. Ứng xử với bạn bè

- Vui vẻ, hoà nhã trong giao tiếp. Ngôn ngữ phải thể hiện đúng tư cách của người học sinh, tuyệt đối không nói dối, nói tục, chửi thề, gây gổ, đánh nhau, gây mất an ninh trật tự.

- Biết tôn trọng, yêu quý lẫn nhau.

- Biết cảm thông và chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Biết nhận lỗi, xin lỗi và sửa lỗi khi mình làm điều sai với bạn.

- Biết tha lỗi- vị tha khi bạn có lỗi với mình.

- Trong học tập biết giúp đỡ, hướng dẫn tận tình khi bạn hỏi và sẵn sàng giúp đỡ bạn học yếu hơn mình; tích cực học bạn để cùng nhau tiến bộ.

3. Ứng xử với thầy, cô giáo, nhân viên và người lao động trong nhà trường

- Kính trọng, lễ phép, vâng lời thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường. Ngôn ngữ trong xưng hô, chào - hỏi thể hiện sự kính trọng, lịch sự, rõ ràng phù hợp nếp sống văn hoá.

- Biết bày tỏ ý kiến, quan điểm và nguyện vọng trước thầy, cô giáo.

- Tích cực hợp tác với thầy, cô trong mọi hoạt động giáo dục nhà trường.

4. Ứng xử với việc học tập - rèn luyện

- Đi học đúng giờ, có đầy đủ sách, vở và dụng cụ học tập.

- Học sinh khi đến trường phải học bài cũ, chuẩn bị bài đầy đủ theo yêu cầu của thầy, cô giáo và hình thành thói quen đọc bài mới định hình kiến thức trước khi đến lớp.

- Chú ý lắng nghe thầy, cô giảng bài. Tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Trung thực, nghiêm túc trong học tập, kiểm tra, thi cử.

- Tham gia đầy đủ, tích cực, nhiệt tình mọi hoạt động học tập, lao động và hoạt động khác do nhà trường, lớp tổ chức.

- Tích cực, sáng tạo vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

5. Ứng xử với khách đến làm việc tại trường

- Ứng xử trong chào hỏi, xưng hô, giới thiệu với khách đến thăm, làm việc với nhà trường: Phải đảm bảo kính trọng, văn minh, lịch sự, rõ ràng, không thô lỗ, cộc lốc, không rụt rè, không sử dụng các động tác cơ thể gây phản cảm như thè lưỡi, giơ tay, trố mắt, hô to, hò hét, chỉ trỏ, bình phẩm....

- Ứng xử khi hỏi, trả lời: Đảm bảo trật tự trên - dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có thưa gửi, cảm ơn.

6. Ứng xử với gia đình

- Lễ phép, kính trọng và vâng lời ông, bà, cha, mẹ và người lớn tuổi.

- Nhường nhịn, chăm sóc và giúp đỡ em nhỏ.

- Tham gia công việc gia đình tùy theo sức của mình.

- Giữ gìn nhà cửa luôn sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.

- Cùng chia sẻ khi gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.

7. Ứng xử với môi trường

- Giữ gìn vệ sinh lớp học, trường học, nhà ở, nơi công cộng.
- Không ăn quà vặt trong lớp, trong trường, không vứt rác bừa bãi; không mang đồ nhựa dùng một lần vào khuôn viên trường.
- Chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng; luôn có ý thức góp phần làm môi trường sống xanh - sạch - đẹp; tham gia tích cực các phong trào dọn dẹp vệ sinh, trồng cây xanh do nhà trường và địa phương phát động; thực hiện vệ sinh, lao động theo kế hoạch.

8. Ứng xử nơi công cộng

- Ứng xử ở nhà trường khi tham gia sinh hoạt chung: Đảm bảo đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, hô gọi nhau âm ỉ, đảm bảo nếp sống văn minh, không xô đẩy, chen lấn, không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi; không đi, đứng, trèo, ngồi lên lan can, bàn học.
- Ứng xử khi có mặt trong khu vực công cộng, nơi đông người: Đảm bảo cử chỉ, hành động lịch thiệp; nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ; không làm ồn, ngó nghiêng, chỉ trỏ, bình phẩm người khác.
- Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng: Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người tàn tật khi đi xe buýt, khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

- Cán bộ, viên chức, nhân viên, người lao động và học sinh Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này. Qua quá trình tổ chức thực hiện hàng năm, lãnh đạo nhà trường sẽ xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của đơn vị.
- Tổ giáo vụ và quản lý kỷ cương, nề nếp nhà trường phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, tham mưu đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo qui định; Xem việc thực hiện qui tắc ứng xử là một trong các tiêu chí thi đua của nhà trường trong năm học.